TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HOÀN KIẾM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **185**/2017/QĐST-HNGĐ	*Hoàn Kiếm, ngày 27 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 209/2017/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

* Chị **Bùi Thu T** - Sinh năm 1988

* Anh **Nguyễn Tuấn A** - Sinh năm 1992

Cùng trú tại: Đường B, phường C, quận H, thành phố Hà Nội;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017;

XÉT THẤY:

Chị Bùi Thu T và anh Nguyễn Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận H, thành phố Hà Nội ngày 10/10/2013 (Giấy chứng nhận kết hôn số 138, quyển số 01/2013) là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Bùi Thu T** và anh **Nguyễn Tuấn A**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là **Nguyễn Yến N**, sinh ngày 13/02/2011 và **Nguyễn Chí D**, sinh ngày 19/3/2016.

Anh chị thỏa thuận, sau khi ly hôn chị Bùi Thu T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cả 02 con chung là cháu Nguyễn Yến N và cháu

Nguyễn Chí D; anh Nguyễn Tuấn A tự nguyện đóng góp tiền nuôi con chung là 5.000.000 (năm triệu) đồng/tháng kể từ tháng 7/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Tuấn A có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà, đất ở chung:* Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, không có tranh chấp, khiếu kiện gì.

- *Về công nợ chung:* Vợ chồng không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai.

- *Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:* Chị Bùi Thu T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 02089 ngày 06/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- UBND phường C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký và đóng dấu)

Cao Văn Thắng